

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TKD21B2** Năm học: **21-22**
Mã môn học/ Mô đun: **MH02232** Học kỳ: **02**
Tên môn học/ Mô đun: **Tài chính doanh nghiệp**
Số tín chỉ: **2**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD		
1	21BTKD0108	Nguyễn Thị Ngọc	Cẩm	24/08/2006				0	0	0				0.0	0.0	0.0
2	21BTKD0109	Nguyễn Thị Hương	Dương	16/09/1999				0	0	10				0.0	0.0	1.6
3	21BTKD0110	Ngô Nguyễn	Định	11/06/2006				0	0	0				0.0	0.0	0.0
4	21BTKD0111	Quách Kim	Huong	27/11/2004				0	0	0				0.0	0.0	0.0
5	21BTKD0112	Trần Quang	Khải	27/12/2006				0	0	0				0.0	0.0	0.0
6	21BTKD0113	Nguyễn Vĩ	Khang	06/01/2006				6	5	9				8.5		7.8
7	21BTKD0116	Nguyễn Văn	Nhân	28/10/2006				0	0	0				0.0	0.0	0.0
8	21BTKD0117	Âu Thị Tuyết	Nhi	16/12/2006				0	0	0				0.0	0.0	0.0
9	21BTKD0118	Nguyễn Ngọc Yến	Nhi	10/12/2006				6	5	9				8.5		7.8
10	21BTKD0120	Lê Phước	Sang	27/01/2006				0	0	0				0.0	0.0	0.0
11	21BTKD0121	Lê Thị Phương	Thảo	23/06/1990				8	10	8				0.0		3.5
12	21BTKD0122	Phan Thị Kim	Tiền	06/05/2006				0	0	0				0.0	0.0	0.0
13	21BTKD0123	Lê Trung	Tính	30/09/1999				9	7	7				10.0		9.0
14	21BTKD0124	Trần Thị Huỳnh	Trang	30/12/1996				10	7	10				9.5		9.2
15	21BTKD0125	Trịnh Anh	Tuấn	24/09/2006				0	0	0				0.0	0.0	0.0
16	21BTKD0126	Nguyễn Ngọc Tường	Vỹ	30/08/2006				6	10	7				8.5		8.3
17	21BTKD0127	Nguyễn Thị Ngọc	Yến	26/06/2006				0	0	0				0.0	0.0	0.0
18	21BTKD0573	Phạm Vương Thanh	Mai	06/11/1999				0	0	0				0.0	0.0	0.0
19	21BTKD0574	Trương Minh	Nhật	20/12/2003				0	0	0				0.0	0.0	0.0
20	21BTKD0580	Nguyễn Thị Hải	Yến	26/10/1981												M

Châu Đốc, ngày 7 tháng 7 năm 2022

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Dương Thị Bích Thủy